

**UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán hạng mục hoàn thành
Dự án Khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt của thành phố
Thanh Hóa và vùng phụ cận - Giai đoạn I: Hạ tầng kỹ thuật.
Hạng mục công trình: San nền, đường nội bộ, cống, hàng rào, nhà bảo vệ,
cấp điện, cấp nước, thoát nước mưa (trừ hạng mục mương thu từ sườn núi
và mương dẫn ra sông Hoàng).**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Biên bản xác nhận số liệu và tình hình kiểm toán ngày 04/9/2020 giữa Đoàn Kiểm toán NSDP năm 2019 tỉnh Thanh Hóa - Kiểm toán nhà nước khu vực XI và Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thanh Hóa;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 3992/QĐ-UBND ngày 08/11/2010 về việc phê duyệt Dự án; số 1900/QĐ-UBND ngày 19/6/2014 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án; số 816/QĐ-UBND ngày 17/3/2017 về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư và điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu; số 4643/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư Khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt của Thành phố Thanh Hóa và các vùng phụ cận - giai đoạn I: Hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ các công văn của Chủ tịch UBND tỉnh: số 17578/UBND-NN ngày 25/12/2019 về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án; số 5657/UBND-NN ngày 07/5/2020 về việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng gói thầu số 8; số 15129/UBND-NN ngày 28/10/2020 về việc giao đơn vị tạm thời tiếp nhận, quản lý, sử dụng công trình Khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt thành phố Thanh Hóa và các vùng phụ cận - giai đoạn I: Hạ tầng kỹ thuật;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 5718/STC-ĐT ngày 29/10/2020 (kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán HMCT hoàn thành) và Tờ trình số 92/TTr-CTMT ngày 09/10/2020 của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán HMCT hoàn thành với các nội dung sau:

- **Dự án:** Dự án Khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt của Thành phố Thanh Hóa và vùng phụ cận - Giai đoạn I: Hạ tầng kỹ thuật.

- **HM công trình:** San nền, đường nội bộ, cống, hàng rào, nhà bảo vệ, cấp điện, cấp nước, thoát nước mưa (trừ hạng mục mương thu từ sườn núi và mương dẫn ra sông Hoàng) thuộc

- **Chủ đầu tư:** Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Thanh Hóa.

- **Địa điểm xây dựng:** Tại xã Đông Nam, huyện Đông Sơn.

- **Thời gian:** Khởi công tháng 4/2017; hoàn thành tháng 6/2020.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số:	146.843.140.000	144.682.020.000	99.159.450.000	45.522.570.000
- Vốn Ngân sách tỉnh.	133.229.577.000	131.068.458.000	85.703.225.000	45.365.233.000
- Vốn ngân sách TP Thanh Hóa	13.613.563.000	13.613.562.000	13.456.225.000	157.337.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán
Tổng số	146.843.140.000	144.682.020.000
1. Xây dựng	111.071.821.000	109.984.999.000
2. Quản lý dự án	1.501.865.000	961.780.000
3. Tư vấn	6.366.201.000	5.910.941.000
4. Chi phí khác	676.127.000	597.176.000
5. Chi phí bồi thường GPMB	27.227.126.000	27.227.124.000

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại văn bản số 15129/UBND-NN ngày 28/10/2020, giao Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Thanh Hóa tạm thời quản lý, vận hành các HMCT (không bàn giao tài sản và không tính tài sản vào vốn của doanh nghiệp).

5. Vặt tư thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số:	144.682.020.000	
- Vốn Ngân sách tỉnh.	131.068.458.000	
- Vốn ngân sách TP Thanh Hóa	13.613.562.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm lập báo cáo quyết toán:

a. Các khoản phải thu:**0****b. Các khoản phải trả:****45.522.570.000 đồng**

- Công ty CP tư vấn đầu tư và xây dựng Trường Phát:	40.644.033.000	đồng
- Công ty cổ phần Việt Thanh:	501.317.000	đồng
- Công ty CP tư vấn xây dựng và TM Đại Việt:	608.442.000	đồng
- Công ty CP tư vấn đầu tư xây dựng Thăng Long:	213.058.000	đồng
- Trung tâm Kiểm định chất lượng XD Thanh Hóa:	124.916.000	đồng
- Công ty CP xây dựng và dịch vụ TGN:	113.074.000	đồng
- Công ty CP đầu tư và xây dựng Thái Hưng:	1.894.100.000	đồng
- Công ty Bảo Minh Thanh Hóa:	117.000.000	đồng
- Sở Tài chính Thanh Hóa:	263.000.000	đồng
- Công ty CP Môi trường và CT Đô thị Thanh Hóa:	1.043.630.000	đồng

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Bố trí vốn còn thiếu để thanh toán cho công trình theo quy định hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Hạch toán theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá; Thủ trưởng các ngành, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, PgNN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Quyền